TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2024/HS-ST
Ngày 30 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa Bà Vũ Thiên H
Các Hội thẩm nhân dân Ông Lương Văn T
Ông Vũ Minh L

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu P - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh T - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024 tại Phòng xét xử trực tuyến – Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 138/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình A, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Số 115, C, Tổ dân phố C, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình K, sinh năm 1960 và con bà Lê Thị V, sinh năm 1959; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là Chị Ngô Thị Mai C, sinh năm 1987; Có 02 con; con lớn sinh năm 2014; con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: 04 tiền án, 01 tiền sự (Theo danh chỉ bản số 307, lập ngày 21/5/2024 của Công an huyện G, TP Hà Nội).

+ Năm 2003, Công an huyện G bắt và xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 75/HSST ngày 29/11/2004 Tòa án nhân dân huyện G xử phạt Nguyễn Đình A 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản

+ Bản án số 131/2005/HSST ngày 15/8/2005 Tòa án nhân dân quận C xử phạt Nguyễn Đình A 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; tổng hợp với 12 tháng tù giam của của bản án số 75/HSST ngày 29/11/2004 Tòa án nhân dân huyện

G là 21 tháng tù. Tự khai đi trại 6, ra trại năm 2007.

+ Bản án số 64/2007/HSST ngày 12/7/2007 Tòa án nhân dân huyện G xử phạt Nguyễn Đình A 42 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Bản án số 179/2017/HSST ngày 28/12/2017 Tòa án nhân dân huyện G xử phạt Nguyễn Đình A 30 tháng tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 17/5/2024 đến ngày 23/5/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện G. "Bị cáo có mặt tại phiên tòa".

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Lê Ngọc A, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội. "Vắng mặt"

**** Người làm chứng:***

- Anh Nguyễn Tiến P, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội**.** "Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 16/5/2024, Nguyễn Đình A thuê xe ôm đi đến khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh, Nguyễn Đình A gặp và hỏi mua ma túy loại Heroine của một người đàn ông không quen biết ở ven đường với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Đình A đi về nhà lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại Đình Achia thành 10 gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ 30 ngày 17/5/2024, khi Đình A đang ở nhà tại ngách 367/95 N, TDP C, TT T, G thì Lê Ngọc A dùng số điện thoại 0876595561 gọi đến số điện thoại 0383762902 của Đình A để hỏi mua ma túy với số tiền là 500.000 đồng. Đình A đồng ý và hẹn Ngọc A đến đầu ngõ 367/109 N, TDP C, TT T, G để giao dịch mua bán ma túy. Lúc này, Đình A lấy toàn bộ số ma túy đã mua được ngày 16/5/2024 cất vào trong túi quần phía trước bên trái mà Đình A đang mặc và đi bộ đến điểm hẹn. Trên đường đi, Đình A lấy 01 gói nilong màu trắng bên trong có 01 gói ma túy bọc bằng nilong màu đen và 01 gói ma túy bọc bằng nilong màu trắng trong túi quần phía trước bên trái cầm ở lòng bàn tay trái để bán cho Ngọc A. Khi gặp Ngọc A thì Đình A chuẩn bị đưa ma túy và Ngọc A đang đếm tiền để đưa cho Đình A thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ. Quá trình bắt giữ, do sợ hãi nên Đình A đã thả gói ma túy bên trong có 01 gói ma túy bọc bằng nilong màu đen và 01 gói ma túy bọc bằng nilong màu trắng từ lòng bàn tay trái xuống đất ngay cạnh chân. Sau đó, Đình A đã nhặt gói ma túy nên mở ra bên trong 02 gói nilong màu đen và màu trắng đều chứa chất bột màu trắng rồi giao nộp cho Cơ quan Công an và khai nhận, chất bột màu trắng trong 02 gói đều là ma túy Heroine của Đình A dùng để bán cho Ngọc A Tiếp tục, kiểm tra Cơ quan Công an phát hiện trong túi quần phía trước bên trái đang

mặc của Đình A có 01 gói nilong màu đen bên trong có 02 gói nilong màu hồng đều chứa chất bột màu trắng; 02 gói nilong màu đen đều chứa chất bột màu trắng; 02 gói nilong màu vàng trong có giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng; 02 gói nilong màu trắng trong có giấy kẻ màu trắng đều chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, Đình A khai nhận chất bột màu trắng trong các gói nilong đều là ma túy loại Heroine dùng để bản kiếm lời. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đình A

Tại bản Kết luận giám định số 3670/KL-KTHS ngày 26/5/2024, của phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong màu đen và 01 gói nilong màu trắng (trong 01 gói nilong màu trắng) có tổng khối lượng 0,563 gam đều là ma túy loại Heroine;

+ Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nilong màu hồng, 02 gói nilong màu đen, 02 gói nilong màu vàng và 02 gói nilong màu trắng (trong 01 túi nilong màu đén) có tổng khối lượng 1,221 gam Heroine.

Bản cáo trạng số 136/CT-VKSGL ngày 17/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Nguyễn Đình A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy'' theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

+ Bị cáo Nguyễn Đình A khai nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố, không sửa đổi hay bổ sung gì thêm. Bị cáo bắt đầu nghiện Heroine từ năm 2017, sau khi đi trại về năm 2020 không sử dụng nữa, mấy ngày gần đây bị cáo mới sử dụng lại bằng cách hít. Đây là lần đầu bị cáo đi mua về bán để bán mục đích kiếm lời. Số ma túy thu giữ và giám định đúng là của bị cáo. Bị cáo có 02 con nhỏ, nên xin giảm nhẹ hình phạt để về chăm sóc, nuôi dưỡng con.

+ Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện G giữ nguyên quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp với lời khai của bị cáo Đình A tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình A có đủ dấu hiệu cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 BLTTHS

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình A từ 32 tháng đến 38 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2024.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên đề nghị không áp dụng.

Về vật chứng:

- Số Heroine đi giám định về còn là 1,583 gam (Trích mẫu giám định 0,201 gam, hoàn lại sau giám định 0,028 gam) là vật cấm lưu hành, cho tịch thu tiêu hủy

- Số tiền 500.000 đồng, 2 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo và anh Ngọc Alà vật dùng vào việc phạm tội cho tịch thu sung công. thu giữ của Lê Ngọc A liên quan đến việc Ngọc A mua ma túy của Đình A

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì khác về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về việc vắng mặt anh Lê Ngọc A và anh Nguyễn Tiến P tại phiên tòa: Xét thấy phiên tòa lần đầu, anh Ngọc A và anh P vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, đã có lời khai tại cơ quan điều tra, anh Ngọc A và anh P vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, HĐXX căn cứ vào Điều 292, 293 BLTTHS quyết định tiếp tục xét xử vụ án là có căn cứ.

[3]. Về hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Đình A là phạm tội quả tang, có nhân chứng, vật chứng đầy đủ, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với lời khai của anh Ngọc A của người làm chứng là anh P nên đủ cơ sở kết luận vào hồi 15 giờ 00 ngày 17/5/2024 tại đầu ngách 367/109 phố N, C, thị trấn T, huyện G, Hà Nội, bị cáo Đình A đang có hành vi bán ma túy Heroine cho Lê Ngọc A cụ thể, Đình A đang cầm 2 gói ma túy ở lòng bàn tay trái còn Ngọc A đang đếm tiền để đưa cho Đình A thì bị bắt quả tang, thu giữ của Đình A 10 gói ma túy Heroin được Công an thành phố Hà Nội giám định kết luận có trọng lượng là 1,784 gam, mục đích Đình A để bán kiếm lời, hành vi của Đình A đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm khách thể được Nhà nước bảo vệ là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng nhân thân bị cáo có 1 tiền sự và 4 tiền án. 1 tiền sự về tội Trộm cắp tài sản năm 2003; 1 tiền án năm 2004, Tòa G xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 1 tiền án năm 2005 tòa C xử phạt 9 tháng về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp án 12 tháng của bản án năm 2004 phải thi hành là 21 tháng; 1 tiền án năm 2007 Tòa án G xử phạt 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 6/9/2009; 1 tiền án năm 2017 Tòa G xử 30 tháng về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại ngày 21/01/2020, nộp án

phí xong tháng 3/2018, bản án này đã được xóa án tích. Các bản án này đủ điều kiện được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

Xét thấy bị cáo đã có 3 bản án về tội trộm cắp tài sản, 1 bản án về tội mua bán trái phép chất ma túy, ra trại năm 2020 đến nay, không chịu tu dưỡng, lại tiếp tục phạm tội mua bán chất ma túy là Heroine, tiếp tục reo rắc ma túy đến người khác, là nguyên nhân mầm mống các loại tội phạm khác, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian trong khung hình phạt để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với số ma túy 1,583 gam Heroine sau khi đi giám định về còn là vật nhà nước cấm lưu hành, cho tịch thu tiêu hủy.

+ Số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh, bên trong lắp sim số 0876595561, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lê Ngọc A sử dụng vào việc mua ma túy cho tịch thu sung công.

+ 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME C1 màu xanh bên trong lắp sim 1 số 0979856003, lắp sim 2 số 0383762902, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình A sử dụng để liên lạc mua bán ma túy cho tịch thu sung công.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình A bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326 quy định về án lệ phí Tòa án.

[7]. Về những vấn đề khác:

+ Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị can Nguyễn Đình A ngày 16/5/2024, do không xác định được nhân thân nên Công an huyện G không có căn cứ để xử lý, HĐXX không xem xét giải quyết.

+ Đối với Lê Ngọc A là người mua ma túy của bị cáo Nguyễn Đình A chiều ngày 17/5/2024 nhưng chưa nhận được ma túy. Qua xét nghiệm Lê Ngọc A âm tính với chất ma túy nên Công an huyện G không có căn cứ xử lý, HĐXX không xem xét giải quyết.

+ Đối với người lái xe ôm chở bị cáo Nguyễn Đình A đi mua ma túy tối ngày 16/5/2024, bị cáo khai không liên quan đến hành vi phạm tội và không rõ về nhân thân của người này nên Công an huyện G không có căn cứ xử lý, HĐXX không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

2. *Về hình phạt:* Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Đình A 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2024.

3. *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng

4. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,583 gam Heroine

- Tịch thu sung công:

+ Của anh Lê Ngọc A: 500.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh, bên trong lắp sim số 0876595561, máy cũ đã qua sử dụng.

+ Của bị cáo Nguyễn Đình A: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C1 màu xanh, bên trong có gắn thẻ sim 1 số 0979856003, lắp sim 2 số 0383762902, máy cũ đã qua sử dụng.

(Biên lai số AA/2020/0003928 ngày 24/7/2023 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G)

5. *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đình A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6*. Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự

Báo cho bị cáo Nguyễn Đình A có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Báo cho anh Lê Ngọc A vắng mặt có quyền kháng cáo liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an huyện G;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thiên Hương